

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/DSST
Ngày 26 tháng 9 năm 2019
V/v: “Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Viêm Văn Doãn; Ông Nguyễn Quốc Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Vũ Minh Trang;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bắc Ninh tham gia phiên
tòa:** Bà Vũ Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 138/2019/TL- DSST ngày 09 tháng 7 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 43/2019/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2019/QĐST- HPT ngày 04/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đắc C, sinh năm 1963, (Có mặt);

Địa chỉ: Số 524 đường X, phường Y, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1960; (Vắng mặt).

Địa chỉ: C, đường N, phường N, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn ông Nguyễn Đắc C trình bày:

Do có quan hệ đồng hương với nhau, nên khoảng tháng 01/2019, ông T nói là đang cần tiền gấp và muốn vay nóng của ông số tiền 500.000.000 đồng, hẹn trong vòng 45 ngày sẽ trả lại, ông đồng ý và cho ông T vay làm 03 lần: Lần 1 vay số tiền 100.000.000 đồng, Lần 2 vay số tiền 30.000.000 đồng và Lần 3 vay số tiền 100.000.000 đồng. Tổng cộng 3 lần ông cho ông T vay tổng số tiền là 230.000.000 đồng. Khi cho vay, hai bên không viết giấy vay từng lần mà đến lần thứ 3 thì mới gộp chung số nợ lại và viết vào 01 giấy vay vào ngày 11/01/2019, việc viết giấy có

có chữ ký người cho vay là ông và người vay là ông T. Hợp đồng vay hai bên thỏa thuận thời gian trả trong thời hạn 45 ngày và không thỏa thuận lãi.

Đến hạn trả nợ, ông T không thanh toán số tiền đã vay. Tháng 5/2019, ông liên lạc với ông T để yêu cầu ông T trả trước số tiền 100.000.000 đồng nhưng ông T không thanh toán, sau đó ông đã đòi nhiều lần nhưng ông T không trả cho ông số tiền đã vay. Nay ông yêu cầu Tòa án buộc ông T phải trả cho ông số nợ gốc là 230.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả tính từ ngày 11/01/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Phía bị đơn ông Nguyễn Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong các lời khai tại Tòa án ông trình bày: Ông là Giám đốc công ty Xây dựng và Thương mại C. Vào tháng 12/2018, công ty của ông có làm thủ tục xin hoàn thuế tại cục Thuế tỉnh Bắc Ninh. Ông Nguyễn Đắc C là cán bộ được cử xuống công ty để hướng dẫn và giúp công ty hoàn thiện hồ sơ xin hoàn thuế. Sau một vài ngày, ông C có gặp và nói rằng qua kiểm tra hóa đơn, chứng từ thì công ty của ông có thể được hoàn số tiền 5.500.000.000 đồng. Ông C đề nghị ông chi cho ông C 500.000.000 đồng thì ông C sẽ duyệt hồ sơ để công ty ông được hoàn thuế. Ông C nói ông đưa trước cho ông C mấy trăm triệu để làm ngay. Tuy nhiên, vào thời điểm đó ông không có tiền nên ông C nói sẽ mang trước đưa cho ông 100.000.000 đồng là tiền "phong bì" để lo việc hoàn thuế cho công ty.

Sau đó vài ngày, ông C lại nói hồ sơ của công ty C còn thiếu một số giấy tờ, cần Sở Kế hoạch - Đầu tư gia hạn cấp Giấy chứng nhận đầu tư và ông C đưa trước cho ông số tiền 30.000.000 đồng là tiền "phong bì" để sắp xếp công việc cho thuận lợi. Sau đó, do hồ sơ chưa xong, ông C lại chủ động nói sẽ đưa cho ông 100.000.000đ để đưa cho sếp (ông C không nói rõ là ai) 100.000.000 đồng với lý do như trên. Sau đó mấy tuần, khi đang ngồi uống nước ở nhà ông thì ông C có tự tay viết một giấy vay nợ và bảo ông ký nhận nợ xuống bên dưới giấy vay nợ số tiền 230.000.000 đồng.

Nay ông C khởi kiện yêu cầu ông phải trả số tiền 230.000.000 đồng và tiền lãi chậm trả tính từ ngày 11/01/2019. Quan điểm của ông là không đồng ý trả tiền do đây không phải là tiền vay nợ ông C mà là tiền ông và ông C chung vốn làm ăn.

Tòa án đã tiến hành phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng phía ông T không tham dự và vắng mặt không tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Thanh T phải thanh toán số nợ gốc theo giấy nhận nợ ngày 11/01/2019 là 230.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật được tính từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết

vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; Riêng bị đơn ông T là chưa chấp hành đúng quy định pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự; Đề nghị HĐXX xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Nguyễn Thanh T phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền 230.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi theo quy định pháp luật.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở trình bày của các bên đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và thời hiệu khởi kiện:

Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh theo quy định tại khoản 2 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 01/7/2019, ông Nguyễn Đắc C nộp đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện được quy định tại Điều 429 của Bộ luật Dân sự và Điều 189, Điều 190 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập họp lệ đối với các đương sự, đối với bị đơn là ông Nguyễn Thanh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét giấy biên nhận cho vay tiền ngày 11/01/2019 giữa ông Nguyễn Đắc C với ông Nguyễn Thanh T được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có nội dung phù hợp pháp luật quy định tại Điều 463 BLDS và không trái với đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử nhận định đây là hợp đồng hợp pháp, là căn cứ để giải quyết quyền và nghĩa vụ của các bên.

Xét nội dung giấy biên nhận cho vay tiền, giữa nguyên đơn với ông T. Hội đồng xét xử thấy hợp đồng vay có thời hạn, không tính lãi. Tuy nhiên, khi hết thời hạn trả nợ bị đơn không thanh toán cho nguyên đơn số tiền đã vay ghi trong hợp

đồng. Tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc và tiền lãi được tính kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ trả nợ tức là từ ngày 26/02/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm 26/9/2019 (7 tháng). Hội đồng xét xử thấy: yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải thanh toán gốc và lãi là phù hợp và do không thỏa thuận về việc lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên theo quy định tại Điều 357 BLDS thì cần buộc bị đơn phải thanh toán tiền lãi cho nguyên đơn với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của BLDS. Cụ thể lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn, tức không quá 10%/năm của khoản tiền còn nợ là đúng quy định của pháp luật. $10\%/1 \text{ năm} = 0,83\%/\text{tháng}$.

Do vậy tiền lãi đối với số tiền ông T đã vay sẽ phải thanh toán là:

$230.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\% \times 7 \text{ tháng} = 13.363.000 \text{ đồng}$.

Về án phí DSST: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 280, 357, 463, 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 235, 254, 262, 264, 266 và Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Đắc C.

Buộc ông Nguyễn Thanh T phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Đắc C 230.000.000 đồng tiền gốc và tiền lãi tính từ ngày 26/02/2019 đến ngày 26/9/2019 là 13.363.000 đồng. Tổng gốc và lãi là 243.363.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi ba triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự: Ông Nguyễn Thanh T phải chịu 12.168.150 đồng (Mười hai triệu một trăm sáu mươi tám nghìn một trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả ông Nguyễn Đắc C 5.750.000đ (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2018/0001955 ngày 05/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả tổng đạt bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ: Văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Hương

